

SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ Q. ĐỒ SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/TM-TTYTĐS

Đồ Sơn, ngày 22 tháng 09 năm 2023

V/v Thư mời chào giá mua sắm vật tư y tế
năm 2023 tại Trung tâm Y tế Đồ Sơn

THƯ MỜI BÁO GIÁ VẬT TƯ Y TẾ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/06/2023 của Bộ y tế quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Trung tâm y tế quận Đồ Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm vật tư y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế quận Đồ Sơn.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm nhận báo giá:
 - Bà Nguyễn Thị Duyên – Phụ trách Khoa Dược – Kiểm soát nhiễm khuẩn.
 - Số điện thoại: 091 767 9181
 - Địa chỉ email: khoaduocdoson@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Báo giá bằng văn bản, có chữ ký họ tên, chức danh của người đại diện và đóng dấu công ty.
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm y tế quận Đồ Sơn, 229 Lý Thái Tông, Ngọc Xuyên, Đồ Sơn, Hải Phòng.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 22/09/2023 đến 17h00 ngày 02/10/2023.

Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.



5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 02/10/2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa tại phụ lục đính kèm thư mời này.
2. Đề nghị các Công ty/Nhà cung cấp/Đơn vị quan tâm và có khả năng cung cấp, gửi 01 báo giá bản cứng để làm tài liệu chứng minh các nội dung theo mẫu báo giá quy định tại Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/06/2023, điện thoại/email đại diện đơn vị báo giá trong trường hợp Trung tâm cần liên lạc;

Rất mong nhận được sự quan tâm của Quý các công ty.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, KD.

GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM
Y TẾ
QUẬN
ĐỒ SƠN
GIÁM ĐỐC
Bs. CkII. Đỗ Văn Công

TRUNG TÂM
Y TẾ
QUẬN
ĐỒ SƠN

TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN ĐÔNG SƠN

PHỤ LỤC: DANH MỤC MUA SẮM VẬT TƯ Y TẾ NĂM 2023

(Kèm theo thư chào giá 02/TM-TTYTĐS ngày 22/09/2023)

STT	Tên hàng hóa	Tên hàng hóa TM	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Alere Determine HBsAg	Determine™ HBsAg 2	Phát hiện định tính kháng nguyên HBsAg trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy $\geq 96,2\%$, Độ đặc hiệu $\geq 97,9\%$. Không cần dung dịch đệm (lo Buffer). Các mẫu ly giải máu, mẫu mỡ máu, vàng da không ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm. Không có phản ứng chéo với các mẫu chứa yếu tố dạng thấp, chứa kháng thể kháng HCV, kháng thể kháng HIV và phụ nữ mang thai. Kit thử ổn định ít nhất 4 tuần khi để ở nhiệt độ 55°C .	Test	100
2	Băng bó bột cỡ 10cm x 4,6m	Băng bột bó loại 10cm x 4.6m	Băng được cuộn, chiều dài 4.6m; chiều rộng 10cm. Băng được làm bằng 97% thạch cao nguyên chất, chất liệu cotton để thấm hút nước mềm màu trắng.	Cuộn	25
3	Băng cuộn xô X120 (5mx 0.07m)	Băng cuộn 7cm x 5m	Kích thước: 7cm x 5m. Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton	Cuộn	800
4	Băng Dính Nhựa	Urgo Durable 2cm x 6cm	Sợi vải đàn hồi: Viscose và polyamide phủ keo oxid kẽm, miếng gạc thấm hút bằng sợi viscose, phủ lớp chống dính polyethylene, thấm hút $\geq 500\%$, lực dính 2,2-9,4 N/cm, có kiểm tra vi sinh.	Miếng	100
5	Băng thun 2 móc (12 hộp)	Băng thun 2 móc	- Sản phẩm được làm từ sợi cotton se tròn hoặc polyester kết hợp với sợi cao su tự nhiên. Sợi mảnh, mềm, đàn hồi tốt. Dùng để cố định các khớp xương, bong gân.... - Độ bền kéo theo chiều dài cuộn: $\geq 400\text{ N}$ - Độ giãn dài tại thời điểm lực lớn nhất: $\geq 400\%$ - Băng màu trắng đến trắng ngà, không lẫn các sợi khác và các tạp chất cứng, vải mềm mịn, có độ đàn hồi cao. Băng thoáng mát, dễ chịu. - Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng. - Có móc cài bằng nhôm hoặc thép không ghi để cố định băng. - Kích thước: 7.5cm, chiều dài kéo giãn tối đa 550cm - Quy cách: 1 cuộn/gói. Được đóng gói bằng túi PE có thông tin sản phẩm. Tiệt trùng bằng EO.Gas - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485, GMP, CE, FDA, QCVN 01:2017/BCT	Cuộn	100
6	Bộ dây truyền dịch kim 2 cánh bướm 22G, 23G x 3/4 MPV Việt Nam	Bộ dây truyền dịch MPV sử dụng một lần kim cánh bướm	Van khóa điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh; Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn; Buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch, thể tích $\geq 8.5\text{ml}$. Có bầu cao su tiếp thuốc. Dây dẫn cấu tạo từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo, dai, độ đàn hồi cao, không gây gập khi bảo quản và sử dụng; Độ dài dây dẫn $\geq 1500\text{mm}$. Kim 2 cánh bướm các cỡ. Đầu nối Luer lock có cơ chế xoay giúp cho việc gắn kết với kim luôn chắc chắn và dễ thao tác khi sử dụng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 .	Cái	6,000
7	Bơm tiêm 1 lần 1 ml	Bơm tiêm sử dụng một lần VINAHANKOO K - 1ml/cc	- Xy lanh dung tích 1ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt. Vạch chia dung tích rõ nét. - Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc, đạt khoảng chết $\leq 0.03\text{ml}$, khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. Kim 26G - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2x2 cm - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE	Cái	2,000

STT	Tên hàng hóa	Tên hàng hóa TM	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
8	Bơm tiêm 1 lần 10 ml	Bơm tiêm sử dụng một lần VINAHANKOO K - 10ml/cc	- Xy lanh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim các cỡ 23G, 25G. - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2x2 cm - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE.	Cái	10,000
9	Bơm tiêm 1 lần 20 ml	Bơm tiêm sử dụng một lần VINAHANKOO K - 20ml/cc	- Xy lanh dung tích 20ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Bề mặt gioăng phẳng phù hợp dùng cho máy tiêm điện giúp bơm hết hành trình của thuốc. - Kim cỡ 23G. - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2x2 cm - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE	Cái	3,000
10	Bơm tiêm 1 lần 3 ml	Bơm tiêm sử dụng một lần VINAHANKOO K - 3ml/cc	- Xy lanh dung tích 3ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim các cỡ 23G, 25G - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2x2 cm - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE	Cái	5,000
11	Bơm tiêm MPV 5ml	Bơm tiêm sử dụng một lần VINAHANKOO K - 5ml/cc	- Xy lanh dung tích 5ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Kim các cỡ 23G, 25G. - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2x2 cm - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE	Cái	20,000
12	Bơm tiêm 50ml	Bơm tiêm sử dụng một lần VINAHANKOO K - 50ml/cc	- Xy lanh dung tích 50ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa. - Đốc xy lanh nhỏ, gắn chắc chắn với tất cả các cỡ kim, an toàn khi sử dụng. - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2x2 cm - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE	Cái	1000
13	Bông lót bó bột 10cmx2,7m ORBE/Việt Nam	Bông lót bó bột ORBE 10cm x 2,7m	Băng được cuộn, chiều dài 2,7m chiều rộng 10cm. Băng được làm bằng 97% thạch cao nguyên chất, chất liệu cotton dễ thấm hút nước mềm màu trắng. Làm từ bột liên gạc, vỏ cuộn bột là túi nilon chống ẩm, lõi nhựa 4 cạnh có 2 cạnh phình to giúp thấm nước đều và giữ băng bột. Thời gian nhúng nước 3-6 giây. Thời gian đông kết từ 2-4 phút. Bột đảm bảo độ mịn, độ cứng, không nứt gãy sau khi bó, không gây kích ứng da và cho tia X đi qua dễ dàng.	Cuộn	50
14	Bông y tế	Bông y tế (tiệt trùng), 1 kg	100% bông xơ tự nhiên có tính thấm hút tốt, đóng gói 1Kg/gói	Kg	80
15	Catgut chrom số 3/0	Chỉ khâu phẫu thuật tự tiêu CATGUT, USP 3/0, 75cm, RH, 26mm	Số 3/0 kim tròn 1/2C, kim 26mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Chỉ được cấu tạo từ muối Chrom và collagen tinh chế được lấy từ màng thanh dịch của bò. Chỉ sẽ mất sức căng không 50% sau 14 ngày cấy ghép, và tự tiêu hoàn toàn trong vòng 90 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE	Sợi	36

THA
TR
Y
G
ĐC

STT	Tên hàng hóa	Tên hàng hóa TM	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
16	Chỉ catgut số 4/0 C20A26 CPT Việt Nam	Chỉ khâu phẫu thuật tự tiêu CATGUT, USP 4/0, 75cm, RH, 26mm	Số 4/0 kim tròn 1/2C, kim 26mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Chỉ được cấu tạo từ muối Chrom và collagen tinh chế được lấy từ màng thanh dịch của bò. Chỉ sẽ mất sức căng không 50% sau 14 ngày cấy ghép, và tự tiêu hoàn toàn trong vòng 90 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE	Sợi	36
17	Chỉ Daclon Nylon số 3/0 (12 sợi/hộp) SMI-Bi	Chỉ phẫu thuật ETHILON số 3/0	Sợi chỉ dài ≥70cm. Là chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu tiết trùng được làm từ polyamide 6.0 hoặc 6.6; bề mặt sợi chỉ mượt mà giúp dễ dàng xuyên qua các mô.	Sợi	300
18	Chỉ Daclon Nylon số 4/0 (12 sợi/hộp) SMI-Bi	Chỉ phẫu thuật ETHILON số 4/0	Sợi chỉ dài ≥ 70cm. Là chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu tiết trùng được làm từ polyamide 6.0 hoặc 6.6; bề mặt sợi chỉ mượt mà giúp dễ dàng xuyên qua các mô	Sợi	300
19	Chỉ Polygactin 910 3/0 (12 sợi/hộp)	Chỉ phẫu thuật coated VICRYL số 3/0	Số 3/0 kim tròn 1/2C, kim 26mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiết trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate. Chỉ sẽ giảm sức căng khoảng 50% sau 21 ngày cấy ghép và sẽ tự tiêu hoàn toàn trong vòng 56 đến 70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE	Sợi	120
20	Surgicryl 910 3/0	Chỉ phẫu thuật coated VICRYL số 3/0	Số 3/0 kim tròn 1/2C, kim 26mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiết trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate. Chỉ sẽ giảm sức căng khoảng 50% sau 21 ngày cấy ghép và sẽ tự tiêu hoàn toàn trong vòng 56 đến 70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE	Sợi	60
21	Chỉ Polygactin 910 5/0 (12 sợi/hộp)	Chỉ phẫu thuật coated VICRYL số 5/0	Số 5/0 kim tròn 1/2C, kim 17mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiết trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate. Chỉ sẽ giảm sức căng khoảng 50% sau 21 ngày cấy ghép và sẽ tự tiêu hoàn toàn trong vòng 56 đến 70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE	Sợi	240
22	Chỉ Polygactin 2/0 (12 sợi/hộp)	Chỉ phẫu thuật coated VICRYL số 2/0 dài 75cm, kim taper point plus 26mm, 1/2C	Số 2/0 kim tròn 1/2C, kim 26mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiết trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate. Chỉ sẽ giảm sức căng khoảng 50% sau 21 ngày cấy ghép và sẽ tự tiêu hoàn toàn trong vòng 56 đến 70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE	Sợi	60
23	Chỉ Vicryl 5/0 W9105	Chỉ phẫu thuật coated VICRYL số 5/0	Số 5/0 kim tròn 1/2C, kim 17mm, kim phủ silicon, sợi chỉ dài 75cm. Là loại Chỉ phẫu thuật tổng hợp đa sợi tự tiêu tiết trùng có dùng Polyglactin 910, thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi 1 lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate. Chỉ sẽ giảm sức căng khoảng 50% sau 21 ngày cấy ghép và sẽ tự tiêu hoàn toàn trong vòng 56 đến 70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO, CE	Sợi	120
24	Cồn 70	Cồn 70 độ VP	Trong suốt, không màu, có mùi đặc trưng	Lít	500
25	Đầu col xanh	Đầu col xanh	Thể tích 1000μl. Chất liệu bằng nhựa PP	Cái	1,000
26	Đầu côn vàng	Đầu côn vàng	Thể tích 200μl. Chất liệu bằng nhựa PP	Cái	500

H
NG
T
ÂN
S
ON

STT	Tên hàng hóa	Tên hàng hóa TM	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
27	Đầu nối 3 chạc B.Braun Malai	Đầu nối 3 chạc B.Braun Malai	Khoá ba ngã không dây nối, nòng trong trơn đảm bảo dòng chảy	Cái	20
28	Dây nối bơm tiêm điện 140cm Omega Việt Nam	Dây nối dài dùng trong truyền dịch, bơm thuốc (EXTENSION LINE, TYPE: MINIMUM VOLUME, 140CM)	Dây nối bơm tiêm điện với khóa kết nối Luer lock. Khóa bảo vệ: cap connector. Ống chống xoắn. Độ dài của dây nối là 140cm. Thể tích mỗi dịch: 2.1ml. Đường kính trong: 1mm, đường kính ngoài: 2.8mm, không có chất DEHP. Sản phẩm tiệt trùng 100% Tiêu chuẩn ISO; EC. Thời hạn sử dụng 5 năm. Tiêu chuẩn ISO 13485: 2016	Cái	300
29	Dây thở oxy số 8	Dây thở oxy MPV	Các cỡ sơ sinh, trẻ em, người lớn. Dây dẫn chính có chiều dài 2000 mm được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	100
30	Điện cực dán điện tim hiệu Skintact	Điện cực dán điện tim hiệu Skintact	Kích thước: 50mm, dùng cho người lớn Bề mặt tiếp xúc: dạng Gel AQUA-TAC	Miếng	800
31	Gạc hút	Gạc hút y tế khổ 0,8m	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao.	Mét	800
32	Găng sản khoa (10 đôi/gói) VN	GĂNG SẢN KHOA (GĂNG KHÁM SẢN)	Găng sản khoa (găng khám sản) chưa tiệt trùng dài 500 mm sản xuất từ latex cao su thiên nhiên phủ bột chống dính, sử dụng một lần.	Đôi	20
33	Găng tay y tế Latex có bột ASAP/Malaysia	Găng kiểm tra dùng trong y tế	Cỡ S, M, L - Kích thước tương ứng: chiều rộng khoảng: 80±10/ 95±10/111±10; Chiều dài tối thiểu : 220mm - Độ giãn đứt tốt nhất: Trước giặt hóa 650%, sau giặt hóa 500% - Có bột chống dính	Đôi	20,000
34	Gel siêu âm (5 lít/can)	Gel siêu âm	Bình / 5 lít	Lít	80
35	Giấy điện tim 3 cần	Giấy ghi điện tâm đồ 3 cần cuộn	Kích thước: 63mmx30mx17mm	Cuộn	100
36	Giấy in kết quả dùng trong chẩn đoán y khoa (Model:UPP-110S) Sony/Nhật Bản	Giấy in kết quả siêu âm đen trắng, UPP-110S	10 cuộn /hộp Sử dụng cho máy in đen trắng Sony	Cái	100
37	Kim châm cứu Hải Nam-TQ	KIM CHÂM CƯU ĐÔNG Á (dạng túi)	Kim châm cứu vô trùng dùng 1 lần, được khử trùng hợp lệ, đảm bảo độ vô trùng Kim sử dụng thép y tế không gỉ	Cái	80,000
38	Kim lấy thuốc 18G	Kim lấy máu, lấy thuốc	Kim các số, Vi dụng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Đạt tiêu chuẩn CE	Cái	5,000

STT	Tên hàng hóa	Tên hàng hóa TM	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
39	Kim luồn tĩnh mạch an toàn trẻ em INTROCAN® SAFETY-W FEP 24G	Kim luồn tĩnh mạch an toàn không có cổng tiêm thuốc (INTROCAN SAFETY-W FEP 24G, 0.7X19MM-AP)	Có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay tròn bắt chéo nhau - Cathether nhựa Có 4 đường cản quang ngầm. vật liệu FEP-Teflon. - Màng kỵ nước chống máu tràn ra khi thiết lập đường truyền - Kim luồn có cánh, không cửa, tốc độ chảy 22ml/phút, Tốc độ chảy 1320 ml/giờ - Đường kính và độ dài catheter: 0.7mm x 19mm - Bảng sáng chế : 1-0016123 (Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam) - Chứng nhận 510k của FDA	Cái	100
40	Kim luồn tĩnh mạch có cánh có cửa PUR Neotec 24G- Màu vàng	Kim luồn tĩnh mạch các số	Kim luồn tĩnh mạch tối thiểu làm bằng nhựa y tế hoặc tương đương, có cánh, có cổng tiêm. Đầu kim vát tối thiểu 3 mặt Cathether tối thiểu bằng nhựa, có đường cản quan ngầm, lưu được trong mạch máu ≥ 72 giờ Thành kim mỏng, tối thiểu có luer lock hoặc tương đương Cỡ kim tối thiểu: 18G, 20 G, 22G Nhà sản xuất tối thiểu đạt ISO 13485	Cái	2,000
41	Kim tiêm nha khoa Terumo Dental Needle, 100 cái/hộp	Kim nha khoa(Terumo Dental Needle)	Cỡ kim: 27G- Chiều dài kim: 21mm, Lưỡi chích siêu nhọn, chỉ số vát cạnh hữu dụng, đóng gói từng chiếc Tiệt trùng bằng etylen dioxit.	Cái	500
42	KY JELLY82G	K-Y Lubricating Jelly Sterile	Gel bôi trơn merufa lube hòa tan được trong nước, dùng phổ biến trong bôi trơn âm đạo, khám phụ khoa, thực rửa âm đạo, nội soi trực tràng, đại tràng	Tuýp	20
43	Lưỡi dao mổ sử dụng một lần các loại, các cỡ 100 cái/hộp AS/Đức	Lưỡi dao mổ thường, bằng thép cacbon các số dùng trong y tế. Nhãn hiệu KIATO	Dao sắc. Chất liệu thép các bon , tiệt trùng bằng tia gamma , các số 10, 11, 12 ,15, 20, 21, 22.	Cái	800
44	Ống EDTA	Ống nghiệm EDTA K2 HTM 2ml nắp xanh dương, mous thấp	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm nắp nhựa màu xanh dương	Cái	7,200
45	Ống nghiệm chống đông Heparin HTM Việt Nam	Ống nghiệm Heparin lithium HTM 2ml nắp đen, mous thấp.	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm, nắp nhựa màu đen. Hóa chất bên trong là Heparin	Ống	12,000
46	Ống nghiệm lưu mẫu huyết thanh 1,5ml Việt Nam (500 cái/túi)	ỐNG NGHIỆM NẮP BẬT (EPPENDORF) 1.5ml	Chất liệu nhựa PP nguyên sinh, dung tích mẫu 1.5ml. Được sử dụng cùng với máy ly tâm trong các thí nghiệm vi sinh trong sinh học phân tử. Chịu được lực ly tâm 16.000 RPM, nhiệt độ (-196) - 120 độ C (đun sôi được).	Cái	4,800
47	Ống nghiệm nhựa PS không nắp (VN)	Ống nghiệm nhựa PS 10ml không nắp, không nhãn	Ống nghiệm PS tinh khiết 100%, dung tích 10ml, kích thước 16x100mm. Sử dụng nhựa trung tính không phản ứng với các loại hóa chất bên trong.	Cái	6,400

STT	Tên hàng hóa	Tên hàng hóa TM	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
48	Ống thông dạ dày cỡ 16; 18 (Kendall-Gammatron Co., Ltd)	Ống Thông dạ dày các cỡ	Ống thông dạ dày các cỡ gồm 2 loại có nắp (gồm các cỡ 5Fr, 6Fr, 8 Fr, 10Fr) và không có nắp (12Fr, 14Fr, 16Fr, 18Fr). Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc. Đạt tiêu chuẩn TCVN 13398: 2021	Cái	30
49	Ống thông hậu môn MPV/Việt Nam	Sonde hậu môn (Rectal) các cỡ	Ống thông hậu môn các cỡ 22,24,26,28. Dây dẫn dài 400mm được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm dẻo. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 (TUV)	Cái	30
50	Ống thông tiểu 2 nhánh số 6- >30	Ống thông tiểu 2 nhánh Romed	Nguyên liệu tối thiểu: 100% cao su. Kích thước đầu tip khoảng 21-24mm, chiều dài tổng thể khoảng 400mm, chiều dài phễu khoảng 40mm, dung tích bóng chèn ≤30ml.	Cái	50
51	Phim X-quang DI-HT cỡ 25x30 Fujifilm Nhật Bản	Phim X Quang DI-HT 25X30cm	Phim nhiệt khô cỡ 25x30 cm tương thích máy in phim nhiệt Fujifilm, hộp 100 tờ sử dụng công nghệ Eco Dry thân thiện môi trường, phim gồm 4 lớp: lớp bảo vệ, lớp phim, lớp nhạy nhiệt, lớp bảo vệ.	Tờ	5,000
52	Que thử đường huyết nhanh Onetouch Ultra Plus (Lifescan Scotland/Anh)	Que thử đường huyết OT Ultra Plus	Sử dụng men (enzyme): Glucose Dehydrogenase (FAD-GDH) rất đặc hiệu với glucose (chỉ phản ứng với glucose) cho kết quả chính xác vì không bị ảnh hưởng bởi nồng độ oxy và các loại đường như maltose, galactose có trong máu	Test	500
53	alere Determine HIV 1/2	alere Determine HIV 1/2	Phát hiện và phân biệt các kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 trong mẫu huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần. Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: 99.8%. Không có phản ứng chéo với các mẫu thẩm tách máu, mẫu rối loạn đông máu, mẫu chứa yếu tố dạng thấp, mẫu dương tính với kháng thể kháng HCV và mẫu máu phụ nữ mang thai. Được được ban hành trong Hướng dẫn Quản Lý, Điều trị và chăm sóc HIV/AIDS của BHYT	Test	100
54	SD Bioline HCV 100test/kit (Hàn Quốc)	Bioline™ HCV	Phát hiện kháng thể đặc hiệu kháng HCV sử dụng mẫu huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần người. Sử dụng kháng nguyên HCV tái tổ hợp: protein lõi, NS3, NS4, NS5. Thẻ tích mẫu sử dụng là 10µl; Không có phản ứng chéo với các mẫu kháng thể HBsAg, CMV, HIV, Giang mai, Chlamydia, Cúm. Độ nhạy: 100%, Độ đặc hiệu: 99.4% so với RT-PCR.	Test	100
55	Test thử nước tiểu siemens	Que thử nước tiểu 10 Thông Số Multistix 10 SG	Các chỉ số đo: Glucose, Bilirubin, Ketone, pH, Blood, Protein, Nitrite, Urobilinogen, Leukocyte, SG. - Dải đo của các chỉ số: Protein: 15-30mg/dL albumin Blood: 0.015-0.062mg/dL hemoglobin LeukoCyte: 5-15 Nitrite: 0.06-0.1mg/dL nitrite ion Glucose: 75-125mg/dL Ketone: 5-10mg/dL acetoacetic acid pH: 4.6- 8.0 SG: 1.001-1.035 Bilirubin: 0.4-0.8mg/dL Urobilinogen: 0.2EU/dL	Test	2,000
56	Túi đựng nước tiểu	Túi đựng nước tiểu có van T	Dung tích 2000ml. Van chống trào ngược tránh nhiễm khuẩn ngược dòng. Van ngang xả đáy kiểu chữ T	Cái	30

STT	Tên hàng hóa	Tên hàng hóa TM	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
57	Urgosyval 2.5cmx5m	Urgosyval 2,5cm x 5m	Vải lụa Taffeta trắng, 100% sợi cellulose acetate, số sợi 44x19,5 sợi/cm, keo Zinc oxide không dùng dung môi phủ đều, trọng lượng của khối phủ 50-60 g/m2, lực dính 1,8-5,5 N/cm. Lõi nhựa liền cánh bảo vệ. Nguyên liệu các nước G7.	Cuộn	500

Đồ Sơn, ngày 22 tháng 9 năm 2023

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC

Bs. CKII. Đỗ Văn Công

